TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 -VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 56/2025/QĐST –DS	*Vĩnh Long, ngày 16 tháng 09 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 143/2025/TLST - DS ngày 14 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

+ **Công ty cổ phần M**.

Trụ sở chính: Tầng A, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

+ **Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1).**

Trụ sở chính: Số H L, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần M và Ngân hàng Thương mại cổ phần V là ông Vương Lê Vĩnh N, chức vụ Trưởng bộ phận Xử lý nợ và ông Đặng Minh T1, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ.

Địa chỉ cư trú: Tầng A, số E - E T, phường C, Thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn:

+ Ông Trần Đặng Thanh T2, sinh năm: 1992.

Địa chỉ cư trú: ấp Đ, xã Q, tỉnh Vĩnh Long (Cũ là ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

+ Bà Phạm Thị Phương H, sinh năm: 1992.

Địa chỉ thường trú: ấp Đ, xã Q, tỉnh Vĩnh Long (Cũ là ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long).

Chổ ở hiện nay: ấp H, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo Ủy quyền của ông Trần Đặng Thanh T2 và bà Phạm Thị Phương H là ông Nguyễn Văn D1, sinh năm: 1982.

Đại chỉ cư trú: số B, Nguyễn Huỳnh Đ, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Đặng Thanh T2 và bà Phạm Thị Phương H phải có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần M số tiền vốn và lãi tính đến ngày 08/9/2025 là 640.682.000 đồng (Sáu trăm bốn mươi triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Ông Trần Đặng Thanh T2 và bà Phạm Thị Phương H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1) số tiền vốn và lãi tính đến ngày 08/9/2025 là 67.194.500 đồng (Sáu mươi bảy triệu một trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm đồng).

Đồng thời, ông Trần Đặng Thanh T2, bà Phạm Thị Phương H phải tiếp tục trả lãi suất phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012113136379 ngày 30/12/2020, Hợp đồng cho vay số LN2309090209942 ngày 15/09/2023, Hợp đồng cho vay LN2101283351083 ngày 29/01/2021 kể từ ngày 09/9/2025 cho đến khi trả xong nợ cho Công ty cổ phần M và Ngân hàng Thương mại cổ phần V. Ngoài ra, ông Trần Đặng Thanh T2, bà Phạm Thị Phương H phải tiếp tục trả lãi suất phát sinh theo thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức thẻ tín dụng, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 19/01/2021 kể từ ngày 09/9/2025 cho đến khi trả xong nợ cho Công ty cổ phần M.

Trường hợp ông Trần Đặng Thanh T2, bà Phạm Thị Phương H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Công ty cổ phần M và Ngân hàng Thương mại cổ phần V được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012113136379 ngày 30/12/2020 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LN2101283351083 ngày 29/01/2021 để thu hồi nợ.

* Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Ông Trần Đặng Thanh T2 và bà Phạm Thị Phượng H1 tự nguyện chịu toàn bộ nên ông Trần Đặng Thanh T2 và bà Phạm Thị Phượng H1 phải nộp 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V do Ngân hàng Thương mại cổ phần V đã nộp tạm ứng trước cho Tòa án.

* ***Án phí dân sự sơ thẩm***:

- Ông Trần Đặng Thanh T2 và bà Phạm Thị Phượng H1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên ông Trần Đặng Thanh T2 và bà Phạm Thị Phượng H1 phải nộp 16.157.500đ (Mười sáu triệu một trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

- Công ty cổ phần M không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần M số tiền tạm ứng án phí là 13.414.000đ (Mười ba triệu bốn trăm mười bốn nghìn đồng) theo biên lai thu số Nº 0010046 ngày 14/04/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm (Nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Vĩnh Long).

- Ngân hàng Thương mại cổ phần V không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí là 1.508.000đ (Một triệu năm trăm lẻ tám nghìn đồng) theo biên lai thu số Nº 0010045 ngày 14/04/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm (Nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Vĩnh Long).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 4 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quế Hương